

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29-3-2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Qu, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 12 Nguyễn Công Tr, phường Hàng K, quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng, vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1980; nơi cư trú: 87 L Road E DA8 2DU, Vương quốc Anh; vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Qu trình bày:

Chị và anh Lê Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống không phù hợp dẫn đến thường xuyên cãi vã. Đến thời gian gần đây thì chị và anh H đã sống ly thân, chị chuyển về sống cùng mẹ chị tại thành phố Hải Phòng, Việt Nam; còn anh H thì sang Vương Quốc Anh sinh sống. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không có kết quả, mâu thuẫn giữa

anh chị không thể giải quyết. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong văn bản trình bày ý kiến của bị đơn gửi cho Tòa án, anh Lê Mạnh H trình bày:

Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Qu. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Qu. Về con chung: Anh và chị Qu không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Anh và chị Qu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đơn của anh Lê Mạnh H được xác nhận bởi Đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Qu và bị đơn anh Lê Mạnh H vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Hồng Qu có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Lê Mạnh H. Nguyên đơn, chị Qu hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, bị đơn anh H hiện đang sinh sống tại Vương quốc Anh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Qu và bị đơn anh H đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Qu và anh Lê Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ

chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống không phù hợp dẫn đến thường xuyên cãi vã. Đến thời gian gần đây thì chị Qu và anh H đã sống ly thân, chị Qu chuyển về sống cùng mẹ chị tại thành phố Hải Phòng, Việt Nam; còn anh H thì sang Vương Quốc Anh sinh sống. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Qu và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Qu.

[4] Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Qu là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Qu và anh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Qu:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Qu được ly hôn với anh Lê Mạnh H.

2. Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Qu và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Qu phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số **0018776 ngày 04 tháng 3 năm 2021** tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Qu đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Hồng Qu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Anh Lê Mạnh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Lê Ch, TP Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

